

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 606/2024/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Quang B** - sinh ngày: 01/01/1973.

- Bị đơn: Bà **Trần Ngọc H** – sinh ngày: 5/9/1976.

Cùng địa chỉ: ấp A, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Quang B và bà Trần Ngọc H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Lê Quang B và bà Trần Ngọc H thống nhất có 02 người con chung tên Lê Chí L, sinh ngày 7/9/1997 và Lê Chí T, sinh ngày 10/8/2005. Anh Lê Chí L và anh Lê Chí T đã thành niên nên ông Lê Quang B và bà Trần Ngọc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Lê Quang B và bà Trần Ngọc H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ phải thu, phải trả: Ông Lê Quang B và bà Trần Ngọc H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Quang B tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số N⁰ 0009688 ngày 10/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân

sự huyện Vũng Liêm thu. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho ông Lê Quang B.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Trung Nghĩa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Ngô Thị Quyên